UBND TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THỦ ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHUẨN ĐẦU RA

NGÀNH: TIẾNG HÀN QUỐC

MÃ NGÀNH: 4220206

1. **Tên ngành đào tạo:**
   - Tên tiếng Việt: Tiếng Hàn Quốc
   - Tên tiếng Anh: Korean language
   - Mã ngành đào tạo: 4220206
2. **Trình độ đào tạo:** Trung cấp chuyên nghiệp
3. **Yêu cầu về kiến thức:** sau khi học xong chương trình này, học sinh có khả năng:
   - Có khả năng sử dụng các từ vựng cơ bản cần thiết để duy trì các mối quan hệ xã hội và sử dụng được đa dạng các loại phương tiện công cộng tại Hàn Quốc.
   - Vận dụng thành thạo 3500 ~ 4000 từ cơ bản để tạo thành câu
   - Có thể hiểu được các ý chính của một đoạn văn hay bài phát biểu chuẩn mực, rõ ràng về các chủ đề quen thuộc trong công việc, trường học, giải trí, v.v...
   - Có thể giao tiếp sinh hoạt hằng ngày mà không cảm thấy khó khăn lắm.
   - Có thể xử lý hầu hết các tình huống xảy ra khi đến khu vực có sử dụng tiếng Hàn.
   - Có thể viết đoạn văn đơn giản liên quan đến các chủ đề quen thuộc hoặc cá nhân quan tâm.
   - Có thể mô tả được những kinh nghiệm, sự kiện, giấc mơ, hy vọng, hoài bão và có thể trình bày ngắn gọn các lý do, giải thích ý kiến và kế hoạch của mình
   - Có thể phân biệt và sử sụng thành thạo các dạng văn nói và viết.
   - Có kiến thức tổng quát về các lĩnh vực soạn thảo văn bản, thương mại, du lịch, tiếp thị qua đó tự tin trong các công việc văn phòng tại các doanh nghiệp thương mại và dịch vụ trong và ngoài nước.
   - Vận dụng được kiến thức về thương mại, ngôn ngữ, văn hóa, phong tục tập quán của người Việt Nam và Hàn Quốc.
   - Áp dụng được kiến thức tương đương Năng lực tiếng Hàn quốc tế cấp 3 (topik 3) của Bộ Giáo Dục Đào Tạo Hàn Quốc.

- Tổng hợp kiến thức về tiếng Việt thực hành, văn hoá Việt Nam và Hàn Quốc…

4. Yêu cầu về kỹ năng:

- **Kỹ năng cứng:**
  - Nghe, nói, đọc, viết Tiếng Hàn
  - Dịch thuật (Hàn – Việt, Việt – Hàn)
  - Tổng hợp các kiến thức văn hóa đặc trưng của người Hàn Quốc và Việt Nam.
  - Lựa chọn sử dụng các từ / ngữ / câu và cấu trúc ngữ pháp đã được học từ mỗi bài học trong soạn thảo các hợp đồng văn thư văn phòng, viết e-mail, tham dự hội nghị bằng Tiếng Hàn.
  - Kỹ năng nói chuyện và trả lời điện thoại bằng tiếng Hàn.
  - Kỹ năng đọc- dịch tài liệu tiếng Hàn không chuyên sâu.
  - Có khả năng sử dụng tiếng Hàn lưu loát trong môi trường doanh nghiệp có sử dụng tiếng Hàn.

- **Kỹ năng mềm:**
  - Các kỹ năng giao tiếp bao gồm: kỹ năng thuyết trình, kỹ năng ứng khẩu có sức thuyết phục, ngắt lời và làm rõ nghĩa, kỹ năng nghe chủ động, kỹ năng thảo luận nhóm, tham gia diễn đàn.
  - Nâng cao các kỹ năng giao tiếp ngôn ngữ có nội dung chuyên môn, đặc biệt khả năng diễn đạt nói, viết, dịch thuật, kiến thức về các chủ đề được học thường gặp nhất trong giao tiếp bằng tiếng Hàn.
  - Sinh viên có thể tiếp cận và tự điều chỉnh thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau; hiểu biết và tôn trọng sự khác biệt đa dạng trong môi trường làm việc đa văn hóa ; tự tìm tòi, học hỏi để trau dồi, bổ sung kiến thức và kinh nghiệm chuyên môn ; biết tận dụng mọi cơ hội nâng cao khả năng sử dụng tiếng Hàn theo từng chuyên ngành để giao tiếp, trao đổi và xử lí công việc hiệu quả hơn.
  - Năng lực tin học: sử dụng máy tính và quản lý tập tin với hệ điều hành windows; sử dụng được một số dịch vụ cơ bản trên môi trường Internet như Email, tìm kiếm, truy cập vào các trang web cụ thể; sử dụng Microsoft Word để soạn thảo văn bản đơn giản và thực hiện các định dạng cơ bản.
  - Về năng lực Tiếng Anh, học sinh phải đạt một trong số các chứng chỉ sau: chứng chỉ TOEIC 350 (2 kỹ năng) do ETS cấp; chứng chỉ IELTS 3.0 do British Council hoặc IDP Australia cấp; chứng chỉ TOEFL(iBT) 40 do ETS cấp; chứng chỉ FCE 35 do Đại học Cambridge Vương Quốc Anh cấp.

5. Yêu cầu về thái độ:

- Trung thành với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam, thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ của người công dân, hiểu và chấp hành tốt chủ trương đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước.
- Yêu nghề, có ý thức cộng đồng và tác phong làm việc của một công dân sống và làm việc trong xã hội công nghiệp.
- Luôn có ý thức học tập, rèn luyện và trau dồi kiến thức để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng với thay đổi yêu cầu công việc.
- Có phẩm chất đạo đức trong công việc, tự tin, tư duy năng động, có kỹ năng giao tiếp hiệu quả, khả năng hòa nhập, hợp tác và làm việc theo nhóm và khả năng thích ứng trong môi trường hội nhập quốc tế.

6. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp:

Học sinh tốt nghiệp ngành Tiếng Hàn hệ Trung cấp chuyên nghiệp có thể làm việc trong nhiều lĩnh vực chuyên môn có sử dụng tiếng Hàn như: cơ hội việc làm rất đa dạng ở các cơ quan nhà nước hoặc hoạt động trong lĩnh vực kinh tế, thương mại, du lịch hoặc trong các công xưởng, nhà hàng, khách sạn, doanh nghiệp Hàn Quốc ở Hàn Quốc và Việt Nam cụ thể, học sinh có năng lực để làm việc tại các vị trí, chức danh sau:

- Nhân viên văn phòng
- Thư ký
- Nhân viên tiếp thị
- Nhân viên kinh doanh / Giao dịch viên
- Nhân viên hỗ trợ chăm sóc khách hàng / Tư vấn viên / hành chánh/ nhân sự
- Hướng dẫn du khách Hàn Quốc khảo sát thị trường
- Nhân viên biên phiên dịch Tiếng Hàn ở trình độ trung cấp.
- Nhân viên biên phiên dịch tại các nhà hàng, khách sạn, công ty, công xưởng, văn phòng đại diện, cơ quan nhà nước,...có quan hệ giao tiếp với đối tác Hàn Quốc.
- Tu nghiệp sinh tại các công ty ở Hàn Quốc.

7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu.
- Tiếp tục học tập ở bậc cao hơn (liên thông lên Đại học tại các trường Honam, Gwangju).

- Tìm kiếm, thu thập, và lựa chọn thông tin sẵn có liên quan đến tiếng Hàn và nghiệp vụ nhằm hỗ trợ cho công việc;
- Tổ chức và điều phối công việc giữa các thành viên trong nhóm nhỏ;
- Lập kế hoạch tự học, duy trì và nâng cao các kỹ năng tiếng Hàn và kinh nghiệm chuyên môn;
- Tôn trọng sự đa dạng, khác biệt giữa các nền văn hoá.
- Chương trình này đảm bảo tính liên thông với chương trình đào tạo cử nhân bậc Cao đẳng và Đại học các ngành biên – phiên dịch Tiếng Hàn, Đông phương học thuộc khối khoa học xã hội và nhân văn trong và ngoài nước
- Có khả năng du học liên thông, du học chuyển tiếp giai đoạn vào thẳng năm 3 khoa Giáo Dục tiếng Hàn và học các chuyên ngành khác như : Quản trị kinh doanh, quản lý nhà hàng khách sạn, du lịch, quản trị văn phòng…v.v.. tại các trường Đại học Yeung Nam, Ho Nam, Gwang Ju, Hallym Hàn Quốc với trình độ Tiếng Hàn đạt **Năng lực tiếng Hàn topik quốc tế cấp 3 của Viện Giáo dục Quốc tế Hàn Quốc**.

8. Các chương trình, tài liệu, chuẩn quốc tế mà nhà trường tham khảo:

- Chương trình đào tạo ngành giáo dục tiếng Hàn trường đại học Yeung Nam Hàn Quốc
- Chương trình đào tạo ngành giáo dục tiếng Hàn trường đại học Honam Hàn Quốc
- Chương trình đào tạo chuẩn trình độ đại học ngành ngôn ngữ Hàn Quốc trường đại học Ngoại Ngữ Hà Nội ban hành kèm theo quyết định số 4062/QĐ –ĐT ngày 29/11/2012 của giám đốc ĐHQG Hà Nội.
- Chương trình đánh giá Năng lực tiếng Hàn : TOPIK (Kỳ thi Năng lực tiếng Hàn) do Viện Đánh giá và Chương trình Giáo dục Hàn Quốc (KICE) tiến hành và KLPT (Thi Năng lực tiếng Hàn) do Hội Ngôn ngữ Hàn Quốc. (*có tên viết tắt là TOPIK tức Test of Proficiency in Korean hay tên tiếng Hàn là TOPIK 한국어능력시험*).

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 11năm 2015

Hiệu Trưởng **Trưởng Khoa Tiếng Hàn**